

5. Từ thực tiễn đấu tranh, Luận án đưa ra một số kiến nghị, đề xuất nhằm hoàn thiện pháp luật giúp cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực đạt hiệu quả.

Việc nghiên cứu cả về lý luận tội phạm học và thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực, tìm ra nguyên nhân - điều kiện phát sinh tội phạm, các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực là yêu cầu đòi hỏi khách quan và cần thiết góp phần nâng cao chất lượng hoạt động phòng chống tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta trong thời gian tới.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Bảo vệ vững chắc an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, góp phần tích cực vào công cuộc phát triển kinh tế – văn hoá - xã hội, thực hiện công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước, đảm bảo cuộc sống yên vui, hạnh phúc của nhân dân là nhiệm vụ quan trọng của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Để thực hiện các mục tiêu trên, vấn đề nâng cao hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nhằm hạn chế và từng bước loại trừ tội phạm ra khỏi đời sống xã hội trở thành nhiệm vụ cấp thiết đặt ra cho xã hội, cho các cơ quan bảo vệ pháp luật...Tuy nhiên trong các lĩnh vực kinh tế xã hội, văn hoá giáo dục, quản lý nhà nước về an ninh trật tự còn nhiều sơ hở thiếu sót, hiệu quả chưa cao. Việc xây dựng chính sách hình sự, xây dựng kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm có sử dụng bạo lực nói riêng còn chưa được quan tâm đúng mức, thiếu đồng bộ.

Quá trình đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực hiện nay, nhiều công trình nghiên cứu khoa học về tội phạm học, về khoa học điều tra tội phạm đấu tranh phòng, chống các tội phạm có sử dụng bạo lực đã được áp dụng vào thực tiễn đấu tranh phòng, chống đạt được kết quả nhất định nhưng chưa có đề tài khoa học nào đi sâu nghiên cứu một cách toàn diện, tổng thể tội phạm có sử dụng bạo lực để nhận diện chính xác, tìm ra các biện pháp phòng, chống đặc thù, riêng biệt có hiệu quả do vậy ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả của cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm có sử dụng bạo lực nói riêng.

Các cơ quan tiến hành tố tụng đã áp dụng đồng bộ các biện pháp để phòng, chống tội phạm, điều tra, khám phá và xử lý nghiêm khắc nhiều vụ án nghiêm trọng có sử dụng bạo lực, song tội phạm nói chung và tội phạm có sử dụng bạo lực nói riêng còn diễn biến hết sức phức tạp, tội phạm có tổ chức mang tính chất xã hội đen, tội phạm xuyên quốc gia có chiều hướng gia tăng, các băng nhóm tội phạm đang hoạt động có tổ chức chặt chẽ, tình trạng sử dụng bạo lực, sử dụng vũ khí như súng, lựu đạn, dao, kiếm để giết người, cướp tài sản ngày càng phổ biến gây hậu quả vô cùng nặng nề cho xã hội.

Đòi hỏi cấp thiết, khách quan hiện nay là công tác phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực phải được tập trung nghiên cứu để nhận diện và tìm ra nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, các giải pháp, biện pháp hoàn thiện pháp luật phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực một cách hiệu quả, kịp thời trên quy mô toàn quốc. Đó cũng chính là lý

do để tác giả chọn vấn đề: “Đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta hiện nay” làm đề tài luận án tiến sĩ luật học.

2. Mục đích, nhiệm vụ, phạm vi nghiên cứu của luận án

- Mục đích nghiên cứu

Thông qua việc nghiên cứu tội phạm có sử dụng bạo lực và cuộc đấu tranh phòng, chống từ đó bổ xung, hoàn thiện lý luận tội phạm học về nhóm tội phạm có sử dụng bạo lực đồng thời luận án thiết lập hệ thống biện pháp nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống đối với nhóm tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta trên thực tiễn.

- Nhiệm vụ nghiên cứu

+ Phân tích khái niệm, đặc điểm và cách phân loại tội phạm có sử dụng bạo lực, các nguyên tắc, biện pháp, chủ thể và cơ sở pháp lý cho hoạt động đấu tranh phòng chống tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta hiện nay.

+ Nghiên cứu diễn biến của tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta từ năm 1999 đến năm 2008, các nguyên nhân - điều kiện của loại tội phạm này. Phân tích thực trạng tổ chức đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực thời gian qua, đánh giá ưu điểm, tồn tại của hoạt động này.

+ Đưa ra dự báo khoa học về tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta trong thời gian tới.

- Phạm vi nghiên cứu của luận án

Luận án nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn của tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta từ năm 1999 đến 2008 trong đó tập trung nghiên cứu hai nhóm tội phạm sử dụng bạo lực điển hình:

+ Nhóm các tội phạm có sử dụng bạo lực xâm hại tính mạng, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm của con người bao gồm: Tội giết người (Điều 93 BLHS), tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại đến sức khoẻ người khác (Điều 104 BLHS), tội hiếp dâm (Điều 111), tội hiếp dâm trẻ em (Điều 112).

+ Nhóm các tội phạm có sử dụng bạo lực xâm phạm sở hữu có tính chất chiếm đoạt bao gồm: Tội cướp tài sản (Điều 133), tội cưỡng đoạt tài sản (Điều 135 BLHS).

phòng chống ngăn chặn kịp thời những hậu quả do hành vi sử dụng bạo lực gây ra cho trật tự an toàn xã hội. Mặt khác, ngăn chặn làm giảm loại tội phạm này có ý nghĩa to lớn góp phần làm giảm tình trạng phạm tội trên địa bàn quản lý, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của nhà nước, của tập thể và của công dân.

2. Bằng việc sử dụng các phương pháp nghiên cứu để phân tích, đánh giá trên cơ sở tiếp thu những tri thức về tội phạm học, các công trình nghiên cứu về tội phạm học đã được công bố tại Việt Nam. Luận án đã giải quyết một số tương đối cơ bản và có hệ thống những vấn đề lý luận tội phạm học của tội phạm có sử dụng bạo lực: làm rõ khái niệm, những đặc điểm cơ bản của tội phạm có sử dụng bạo lực, cách phân loại tội phạm có sử dụng bạo lực, khái niệm, các nguyên tắc, biện pháp, chủ thể đấu tranh phòng chống tội phạm và cơ sở pháp lý của hoạt động phòng chống tội phạm có sử dụng bạo lực từ đó xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả phòng chống loại tội phạm này.

3. Thông qua khảo sát thực tiễn tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực ở Việt Nam từ 1999 – 2008, Luận án đã phân tích rõ thực trạng, động thái, cơ cấu, tính chất của tình hình tội phạm, từ đó rút ra các nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực, đây là cơ sở quan trọng để xây dựng các biện pháp phòng chống trong thời gian tới.

4. Trên cơ sở thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm thời gian qua, để nâng cao hoạt động đấu tranh phòng, chống, Luận án đã đề xuất 2 nhóm giải pháp phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta bao gồm:

- Nhóm giải pháp chung trong phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực đó là các giải pháp pháp phát triển kinh tế xã hội gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội, giải quyết việc làm cho nhân dân, không ngừng nâng cao đời sống của người lao động, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh trật tự, tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho nhân dân, nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử, chủ động nắm chắc diễn biến của tội phạm, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi bạo lực nhằm làm hạn chế và tiến tới loại trừ loại tội phạm này ra khỏi đời sống xã hội.

- Nhóm các giải pháp cụ thể: Các giải pháp trong lĩnh vực kinh tế, chính trị tư tưởng, văn hoá giáo dục, quản lý nhà nước về an ninh trật tự và giải pháp trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử.

gia đình, nhà trường, đồng thời củng cố khối đại đoàn kết giữa các dân tộc, tôn giáo nhằm ổn định tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời các mâu thuẫn trong nội bộ quần chúng nhân dân chống các hành vi bạo lực phát sinh. Phải xây dựng một hệ thống pháp luật đồng bộ tạo cơ sở pháp lý vững chắc để các cơ quan bảo vệ pháp luật hoạt động có hiệu quả, hoàn thiện và tăng cường hướng dẫn giải thích việc áp dụng pháp luật theo quy định của Bộ luật hình sự về các tội có sử dụng bạo lực.

Bổ xung biên chế cho các cơ quan bảo vệ pháp luật đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng nhất là đội ngũ điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán đồng thời Nhà nước cần ưu tiên ngân sách cho các hoạt động phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm có sử dụng bạo lực hiện nay nhất là đầu tư phương tiện chiến đấu, mua sắm trang thiết bị hiện đại phục vụ điều tra, truy tố, xét xử.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Để nâng cao hiệu quả, hiệu lực đấu tranh phòng, chống loại tội phạm nguy hiểm này cần thiết phải thực hiện tốt chương trình xoá đói giảm nghèo, khắc phục tình trạng đói nghèo của một bộ phận dân cư, chú trọng giải quyết tốt lao động dư thừa, xây dựng và hoàn thiện các chính sách lao động, việc làm theo hướng xã hội hoá. Nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần cho công dân, Kiên quyết đấu tranh bài trừ các hủ tục lạc hậu, các thói hư tật xấu còn tồn tại trong xã hội, chống lại các luồng văn hoá bạo lực, đồi trụy từ bên ngoài xâm nhập. Kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục nhà trường với giáo dục ở gia đình, cộng đồng, tạo thành một chu kỳ khép kín trong việc giáo dục con người. Tăng cường công tác nắm tình hình, phát hiện kịp thời và giải quyết triệt để các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, không để các mâu thuẫn kéo dài âm ỉ và bùng nổ thành xung đột bạo lực, khắc phục những sơ hở thiếu sót trong công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, hạn chế mức thấp nhất khả năng để vũ khí, vật liệu nổ rơi vào tay bọn tội phạm. Kết hợp chặt chẽ công tác phòng ngừa và chủ động tấn công trấn áp tội phạm có sử dụng bạo lực, trước hết là ở những địa bàn trọng điểm. Nâng cao hiệu quả hoạt động đấu tranh khám phá các vụ án có sử dụng bạo lực.

KẾT LUẬN

Trên cơ sở nghiên cứu của đề tài luận án rút ra một số kết luận sau:

1. Nghiên cứu những vấn đề về tội phạm học của tội phạm có sử dụng bạo lực và hoạt động phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực nhằm đi sâu phân tích thực trạng diễn biến của loại tội phạm này ở nước ta hiện nay, từ đó đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả đấu tranh

Đây là những tội phạm có tính chất hết sức nghiêm trọng, đang diễn ra khá phổ biến, đa dạng, phức tạp và xu hướng gia tăng ở nước ta hiện nay.

3. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp luận

Luận án dựa trên quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mac-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước ta về đấu tranh phòng, chống tội phạm. Luận án kế thừa và phát triển lý luận đấu tranh phòng chống tội phạm trên nền tảng về tội phạm học, khoa học điều tra tội phạm, khoa học luật hình sự và tố tụng hình sự đã được công bố và áp dụng trên thực tiễn.

- Phương pháp nghiên cứu

Tác giả sử dụng các phương pháp nghiên cứu tổng hợp, hệ thống, lịch sử, lôgic, phân tích, so sánh, diễn dịch và quy nạp, điều tra xã hội học... Luận án tiếp thu lý luận, thực tiễn đấu tranh phòng chống tội phạm đã được áp dụng đồng thời bổ xung, phát triển những vấn đề còn chưa được nghiên cứu để hoàn thiện trong thời gian tới.

4. Những điểm mới của luận án

Lần đầu tiên luận án đã đi sâu phân tích một cách toàn diện và có hệ thống từ góc độ lý luận và thực tiễn:

- Làm rõ khái niệm tội phạm có sử dụng bạo lực; đặc điểm xã hội và đặc điểm nhân thân, các hình thức phân loại và ý nghĩa của việc phân loại tội phạm có sử dụng bạo lực, nguyên nhân, điều kiện phát sinh và tồn tại của tội phạm có sử dụng bạo lực đang diễn biến phức tạp ở nước ta hiện nay. Các nguyên tắc, biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực, chủ thể, cơ sở pháp lý của hoạt động phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực...

- Tổng hợp, phân tích thực trạng, động thái, cơ cấu, tính chất, mức độ, nhân thân của tội phạm có sử dụng bạo lực trong thời gian qua từ đó khái quát thành lý luận để bổ xung vào môn tội phạm học phục vụ công tác phòng, chống tội phạm ở nước ta trong thời gian tới.

- Đặc biệt, luận án đi sâu phân tích các yếu tố xã hội tác động tiêu cực đến tội phạm có sử dụng bạo lực như tình hình, thực trạng tội phạm có tổ chức, tội phạm mang tính chất xã hội đen; nạn bạo hành trong gia đình, nhà trường; tình hình dân tộc, tôn giáo; tệ nạn ma tuý, mại dâm phát sinh các hành vi bạo lực.

- Đánh giá, nhận xét thực trạng công tác phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực của các chủ thể tham gia, những kết quả đã đạt được, chỉ ra những tồn tại thiếu sót trong quá trình tổ chức hệ thống phòng, chống ở nước ta, tìm ra nguyên nhân của tình hình và đề xuất các biện pháp khắc phục.

- Dự báo tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực, đề xuất các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh một cách hệ thống, toàn diện và có chiều sâu góp phần nâng cao hiệu quả phòng, chống.

- Đề xuất, kiến nghị một số nội dung nhằm nâng cao hiệu quả các giải pháp phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực trong thời gian tới.

5. ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

Lên đầu tiên luận án đi sâu phân tích, đánh giá các luận điểm cơ bản về tội phạm có sử dụng bạo lực và tổ chức hệ thống phòng, chống. Từ đó góp phần bổ sung hệ thống lý luận và hoàn thiện pháp luật về tội phạm học cũng như pháp luật hình sự về công tác đấu tranh phòng, chống trên thực tế.

Luận án chỉ rõ những nguyên nhân và điều kiện phát sinh tội phạm có sử dụng bạo lực, những ưu điểm, tồn tại vướng mắc của các chủ thể đấu tranh phòng, chống trong 10 năm (1999-2008). Những giải pháp nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực góp phần hạn chế và từng bước đẩy lùi loại tội phạm này ra khỏi đời sống xã hội.

6. Cấu trúc của luận án

Luận án gồm phần mở đầu, kết luận và có 3 chương:

- **Chương 1.** Lý luận chung về đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực.

- **Chương 2.** Tình hình tội phạm có sử dụng và công tác đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này ở nước ta hiện nay.

- **Chương 3.** Một số giải pháp nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta hiện nay.

Tăng cường công tác nắm tình hình, phát hiện kịp thời và giải quyết triệt để các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, không để các mâu thuẫn kéo dài âm ỉ và bùng nổ thành xung đột bạo lực. Khắc phục những sơ hở thiếu sót trong công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, hạn chế mức thấp nhất khả năng để vũ khí, vật liệu nổ rơi vào tay bọn tội phạm là một biện pháp quan trọng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực hiện nay.

d. Giải pháp trong hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật

Chủ động tiến hành các biện pháp nghiệp vụ phát hiện sớm và xử lý kịp thời các tình huống, các vụ phạm tội có sử dụng bạo lực, hạn chế, xoá bỏ nguyên nhân, điều kiện của tội phạm có sử dụng bạo lực, mặt khác kịp thời ngăn chặn hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, giữ được thế chủ động tấn công tội phạm có hiệu quả bảo đảm mọi hành vi phạm tội đều phải được phát hiện, xử lý. Kết hợp chặt chẽ công tác phòng ngừa và chủ động tấn công trấn áp tội phạm có sử dụng bạo lực, trước hết là ở những địa bàn trọng điểm. Nâng cao hiệu quả hoạt động đấu tranh khám phá các vụ án có sử dụng bạo lực, làm giảm tỷ lệ tội phạm ẩn. Tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền các cấp trong việc khắc phục vi phạm thiếu sót. Cần có sự phối hợp với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới trong việc đấu tranh phòng, chống tội phạm, cần có sự phối hợp chặt chẽ với tổ chức Cảnh sát hình sự quốc tế (Interpol) để cùng ngăn chặn, khắc phục những nguyên nhân và điều kiện phát sinh tội phạm. Tích cực tham gia vào các tổ chức quốc tế, tham gia ký kết các Điều ước quốc tế đa phương và song phương liên quan đến lĩnh vực đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong đó có tội phạm sử dụng bạo lực.

3.2.3. Một số kiến nghị về các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực

Nhà nước cần kịp thời ban hành đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với phát triển của kinh tế thị trường tạo ra sự tăng trưởng kinh tế gắn với sự nghiệp phát triển văn hoá và tiến bộ xã hội, đặc biệt là các chính sách giải quyết việc làm cho người lao động, xoá đói giảm nghèo ở một bộ phận không nhỏ người lao động hiện nay nhất là vùng dân tộc, vùng núi xa xôi, hẻo lánh góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Đây là vấn đề xã hội có ý nghĩa quan trọng trong việc giảm thiểu phát sinh các xung đột bạo lực đang diễn ra hiện nay.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền và toàn xã hội phát động các phong trào phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực

- Phải tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền bởi nó có ý nghĩa quyết định đến thành công của cuộc đấu tranh. Phát huy tối đa sức mạnh của các đoàn thể xã hội, các tổ chức quần chúng và toàn xã hội với các hoạt động của cơ quan bảo vệ pháp luật trong phòng chống tội phạm nói chung và phòng chống tội phạm có sử dụng bạo lực nói riêng.

3.2.2.2. Một số giải pháp cụ thể nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực

a. Giải pháp trong lĩnh vực kinh tế - xã hội

Thực hiện chương trình xoá đói giảm nghèo, khắc phục tình trạng đói nghèo của một bộ phận dân cư, tạo ra sự hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế gắn liền với sự phát triển văn hoá và tiến bộ xã hội, phải chú trọng đến giải quyết tốt lao động dư thừa, xây dựng và hoàn thiện các chính sách lao động, việc làm theo hướng xã hội hoá, nhanh chóng ổn định tình hình về vấn đề dân tộc, tôn giáo, bạo lực gia đình, trường học, bài trừ tận gốc các tệ nạn xã hội.

b. Giải pháp trong lĩnh vực chính trị, tư tưởng

Tăng cường tuyên truyền giáo dục ý thức pháp luật trong cộng đồng dân cư và nghĩa vụ công dân về vấn đề phòng, chống tội phạm nhằm nêu cao ý thức trách nhiệm của quần chúng tích cực tham gia phòng ngừa, phát hiện và tố giác tội phạm có sử dụng bạo lực, kịp thời phát hiện, ngăn chặn mọi hành vi sử dụng, kích động bạo lực, vận động quần chúng tham gia đấu tranh bài trừ các tệ nạn xã hội, xây dựng nếp sống tốt đẹp giữ vững thuần phong mỹ tục truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

c. Giải pháp trong lĩnh vực văn hoá - giáo dục

Xây dựng kế hoạch tổ chức học tập, tuyên truyền, giáo dục nâng cao hiểu biết về văn hoá cho nhân dân để họ tự giác tôn trọng những giá trị văn hoá tốt đẹp của dân tộc. Kiên quyết đấu tranh bài trừ các hủ tục lạc hậu, các thói hư tật xấu còn tồn tại trong xã hội, chống lại các luồng văn hoá đồi trụy từ bên ngoài xâm nhập, kết hợp hài hoà giữa dạy văn hoá, trình độ hiểu biết với giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục nhà trường với giáo dục ở gia đình, cộng đồng, tạo thành một chu kỳ khép kín trong việc giáo dục con người.

d. Giải pháp trong lĩnh vực tổ chức quản lý Nhà nước về an ninh trật tự

CHƯƠNG 1 LÝ LUẬN CHUNG VỀ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM CÓ SỬ DỤNG BẠO LỰC

1.1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

Trong những năm qua, tội phạm nói chung và tội phạm có sử dụng bạo lực diễn biến hết sức phức tạp và có xu hướng gia tăng, nhất là một số tội phạm như tội giết người, cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác, tội cướp tài sản, tội hiếp dâm, tội hiếp dâm trẻ em... Nhiều nhà khoa học đã có những công trình nghiên cứu sâu về những góc độ và phạm vi khác nhau phát huy tác dụng nhất định trong việc bổ xung về mặt lý luận tội phạm học và góp phần quan trọng trong thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực hiện nay. Tuy nhiên xét mục đích, phạm vi, nhiệm vụ, góc độ nghiên cứu của từng đề tài có khác nhau, các tác giả khác chủ yếu đi sâu phân tích khái niệm tội phạm có sử dụng bạo lực cụ thể, phân biệt giữa các tội phạm có cấu thành tương tự ... Đánh giá tình hình, diễn biến, nguyên nhân, điều kiện, đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng chống các tội phạm cụ thể trong nhóm tội phạm có sử dụng bạo lực. Xét về mặt tổng thể, hiện nay chưa có đề tài nào nghiên cứu một cách có hệ thống, toàn diện về loại tội phạm có sử dụng bạo lực, do vậy chưa thể hiện được tính chất đa dạng, phức tạp của tội phạm có sử dụng bạo lực xảy ra trên thực tế.

Việc nghiên cứu một cách đầy đủ, toàn diện, có hệ thống tội phạm có sử dụng bạo lực từ đó tìm ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả phòng, chống phù hợp với đặc điểm tình hình tội phạm ở nước ta là đòi hỏi cấp thiết, khách quan đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm có sử dụng bạo lực, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội phục vụ phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước.

1.2. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM, PHÂN LOẠI TỘI PHẠM CÓ SỬ DỤNG BẠO LỰC

1.2.1. Khái niệm

Tội phạm có sử dụng bạo lực là những tội phạm được quy định trong Bộ luật hình sự mà quá trình thực hiện hành vi phạm tội, người phạm tội đã sử dụng sức mạnh thể chất tác động trực tiếp hoặc gián tiếp

một cách trái pháp luật lên người bị hại gây thiệt hại đến tính mạng, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm, tinh thần và tài sản của họ.

1.2.2. Đặc điểm của tội phạm có sử dụng bạo lực

Đặc điểm của tội phạm có sử dụng bạo lực là tập hợp những thông tin phản ánh tính đặc thù của tội phạm có sử dụng bạo lực bao gồm đặc điểm về thực trạng, động thái, cơ cấu, tính chất của tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực, nguyên nhân - điều kiện của tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực, đặc điểm về nhân thân của người phạm tội. Dưới góc độ tội phạm học, người ta có thể chia đặc điểm của tội phạm có sử dụng bạo lực làm hai nhóm:

a. Nhóm các đặc điểm xã hội của tội phạm có sử dụng bạo lực

Đây là những yếu tố xã hội tác động đến quá trình hình thành và tồn tại của tội phạm có sử dụng bạo lực bao gồm: Đặc điểm về địa lý, dân cư, đặc điểm về ảnh hưởng của các yếu tố chính trị, kinh tế xã hội, đặc điểm về hoàn cảnh gia đình, đặc điểm về truyền thống văn hoá, phong tục tập quán dân tộc, tôn giáo...

b. Nhóm đặc điểm nhân thân của tội phạm có sử dụng bạo lực

Nhân thân người phạm tội là tổng hợp những dấu hiệu, những đặc tính chứa đựng các thông tin thể hiện bản chất xã hội của con người mà trong những điều kiện, hoàn cảnh nhất định và dưới tác động của chính những điều kiện, hoàn cảnh đó động cơ phạm tội nảy sinh, chúng bao gồm các dấu hiệu như đặc điểm về lứa tuổi và giới tính, đặc điểm về đạo đức tâm lý, đặc điểm về trình độ học vấn và điều kiện, hoàn cảnh sống, đặc điểm về địa vị xã hội và nghề nghiệp, đặc điểm về động cơ mục đích phạm tội, đặc điểm về công cụ, phương tiện, phương pháp thủ đoạn phạm tội, tiền án, tiền sự của người phạm tội...

1.2.3. Phân loại tội phạm có sử dụng bạo lực

Trên cơ sở thực tiễn và kết quả nghiên cứu của các nhà tội phạm học ở Việt Nam hiện nay có thể đưa ra một số cơ sở để phân loại tội phạm có sử dụng bạo lực như sau:

a. Căn cứ vào khách thể mà tội phạm có sử dụng bạo lực xâm hại

Tội phạm có sử dụng bạo lực xâm phạm an ninh quốc gia và loại tội phạm có sử dụng bạo lực không nhằm mục đích chính trị, xâm phạm tính mạng, sức khoẻ, nhân phẩm, danh dự, tài sản, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, trong phạm vi nghiên cứu của đề tài không đi sâu phân tích các loại tội phạm có sử dụng bạo lực xâm phạm an ninh quốc gia.

SỬ DỤNG BẠO LỰC TRONG THỜI GIAN TỚI

3.2.1. Quan điểm chỉ đạo

Trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực, xác định công tác phòng ngừa tội phạm là chính và được tiến hành đồng bộ, thống nhất, đây là nhiệm vụ mang tính chất chiến lược được thực hiện kiên trì, bền bỉ và lâu dài. Kết hợp và phát huy tính tích cực của quần chúng nhân dân với hoạt động nghiệp vụ của các cơ quan bảo vệ pháp luật trong phòng, chống tội phạm hiện nay. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật đến đông đảo quần chúng nhân dân, làm cho người dân tự nguyện sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Xây dựng và kế hoạch hoá chiến lược đấu tranh phòng, chống tội phạm đồng bộ, thống nhất lâu dài trên cơ sở có kế hoạch, biện pháp đấu tranh với từng loại tội phạm hợp lý, hiệu quả sẽ có tác dụng làm giảm bớt, hạn chế và ngăn ngừa một cách cơ bản tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực trong thời gian tới.

3.2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống các tội phạm có sử dụng bạo lực trong thời gian tới

3.2.2.1. Giải pháp chung trong công tác phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực

Luận án đưa ra 4 quan điểm về phòng chống tội phạm có sử dụng bạo lực đó là:

- Muốn phòng chống tội phạm có sử dụng bạo lực có hiệu quả trước hết các chủ thể tham gia quá trình đấu tranh phòng chống phải hiểu rõ đặc điểm, bản chất của loại tội phạm này, các hình thức hoạt động đang diễn ra và sẽ diễn ra trong thời gian tới có như vậy mới đảm bảo cho quá trình phòng chống đi đúng hướng, đúng trọng tâm và đạt kết quả cao.

- Phòng chống tội phạm có sử dụng bạo lực không thể tách rời với toàn bộ sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của đất nước, của một tỉnh, của một địa bàn cụ thể. Chúng có mối quan hệ hữu cơ với nhau, phòng chống tội phạm có hiệu quả sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế xã hội và ngược lại kinh tế xã hội phát triển là tiền đề quan trọng thậm chí quyết định cho công tác phòng chống tội phạm có hiệu quả.

- Trong công tác phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực, phải xác định phòng ngừa tội phạm là chính, việc phòng ngừa phải được tiến hành từ rất sớm và phải kiên trì, bền bỉ và lâu dài.

giới tính... có thể dự báo tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta tiếp tục diễn biến phức tạp và có xu hướng gia tăng.

3.1.3. Dự báo về cơ cấu và tính chất của tội phạm có sử dụng bạo lực

Về tỷ trọng của tội phạm có sử dụng bạo lực sẽ chiếm từ 18 – 20% trong tổng số tội phạm hình sự trong đó nhóm tội phạm có sử dụng bạo lực vì mục đích chiếm đoạt sẽ ngày càng gia tăng cả về số lượng cũng như tính chất mức độ, quy mô của các vụ phạm tội.

Về tính chất hoạt động của tội phạm có sử dụng bạo lực có xu hướng phạm tội có tổ chức, đâm thuê chém mướn gia tăng làm cho tính chất của tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta trong thời gian tới sẽ ngày càng nghiêm trọng và nguy hiểm hơn gây hậu quả nặng nề hơn. Bạo lực gia đình, bạo lực học đường chưa được ngăn chặn và có xu hướng gia tăng, phương thức, thủ đoạn và công cụ phạm tội sẽ có những thay đổi theo hướng phạm tội có chủ mưu, có chuẩn bị trước sẽ tăng lên, thủ đoạn gây án sẽ ngày càng tinh vi xảo quyệt hơn. Việc sử dụng “vũ khí lạnh”, vũ khí thô sơ sẽ tăng lên. “Vũ khí nóng” sẽ có xu hướng giảm xuống do công tác quản lý vũ khí, chất nổ, chất cháy đã được cơ quan chức năng quản lý – sử dụng chặt chẽ hơn.

3.1.4. Dự báo về nguyên nhân và điều kiện của tội phạm có sử dụng bạo lực

Trong thời gian tới những nguyên nhân và điều kiện thuộc về các yếu tố xã hội vẫn là những yếu tố quyết định đến sự phát sinh, tồn tại của tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta, sự chậm đổi mới về đường lối chính sách kinh tế, xã hội và pháp luật chưa thể khắc phục ngay được, công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, về văn hoá giáo dục vẫn còn nhiều hạn chế nhất định và vì vậy chưa có gì đảm bảo cho việc tội phạm có sử dụng bạo lực thuyên giảm, mặt khác các cơ quan bảo vệ pháp luật chưa thực sự đủ mạnh cả về số lượng cũng như chất lượng do vậy mà khả năng phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm có sử dụng bạo lực chưa đáp ứng được với đòi hỏi của công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm hiện nay. Động cơ, mục đích phạm tội do mâu thuẫn phát sinh từ lợi ích kinh tế ngày càng nhiều, đặc biệt là cạnh tranh trong buôn bán kinh doanh, tranh chấp đất đai, nhà cửa, vụ lợi cá nhân... gia tăng cả về số lượng, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và quy mô của tội phạm.

3.2. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG CÁC TỘI PHẠM CÓ

b. Căn cứ vào động cơ, mục đích phạm tội để phân loại tội phạm có sử dụng bạo lực làm hai loại:

- Một là, người phạm tội cố ý thực hiện hành vi bạo lực để tác động trực tiếp lên cơ thể nạn nhân nhằm gây thiệt hại về tính mạng, sức khoẻ, nhân phẩm, danh dự của họ một cách trái pháp luật

- Hai là, người phạm tội sử dụng bạo lực nhằm mục đích chiếm đoạt

c. Căn cứ vào phương tiện và hình thức sử dụng bạo lực trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội để phân loại tội phạm có sử dụng bạo lực thành bốn loại

- Tội phạm có sử dụng bạo lực thực hiện hành vi phạm tội bằng “vũ khí nóng”, tội phạm có sử dụng bạo lực thực hiện hành vi phạm tội bằng “vũ khí lạnh,” tội phạm có sử dụng bạo lực thực hiện hành vi phạm tội bằng các công cụ, phương tiện khác như: gạch đá, dây thừng, vỏ chai... để tấn công nạn nhân, tội phạm có sử dụng bạo lực thực hiện hành vi phạm tội bằng cách sử dụng sức mạnh cơ thể để tấn công nạn nhân.

1.3. CÁC NGUYÊN TẮC, BIỆN PHÁP, CHỦ THỂ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM CÓ SỬ DỤNG BẠO LỰC

1.3.1. Các nguyên tắc đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực

Tất cả các biện pháp phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm có sử dụng bạo lực nói riêng dù ở phạm vi nào, với tính chất và mức độ ra sao cũng không thể thoát ly khỏi những nguyên tắc chung, đó là:

- Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa

- Nguyên tắc dân chủ xã hội chủ nghĩa

- Nguyên tắc nhân đạo xã hội chủ nghĩa

- Nguyên tắc đảm bảo sự phối hợp đồng bộ trong tổ chức và hoạt động phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực

Trong đó nguyên tắc đảm bảo sự phối hợp đồng bộ trong tổ chức và hoạt động phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực có ý nghĩa quan trọng trong việc phát hiện kịp thời, ngăn chặn tận gốc các hành vi bạo lực ngay từ khi mới phát sinh

1.3.2. Các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực

Trong tội phạm học có thể phân chia tội phạm có sử dụng bạo lực thành các biện pháp phòng, chống mang tính chất xã hội như: biện pháp kinh tế, biện pháp chính trị tư tưởng, biện pháp văn hoá - giáo dục, biện pháp tổ chức quản lý và biện pháp nghiệp vụ của các cơ quan bảo vệ pháp luật, các cơ quan chức năng phải căn cứ vào điều kiện từng nơi, từng lúc và từng hoàn cảnh cụ thể để áp dụng một số loại biện pháp thích hợp mới đem lại hiệu quả cần thiết.

1.3.3. Chủ thể của hoạt động phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực

Đó là các tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan bảo vệ pháp luật, các tổ chức kinh tế, tổ chức quần chúng và công dân.

Mỗi một chủ thể đều có chức năng và nhiệm vụ riêng để tác động đến quá trình phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực theo những cách thức và biện pháp khác nhau, đồng thời các chủ thể phải phải có sự phối hợp đồng bộ tạo thành một hệ thống hoàn chỉnh có nội dung, có định hướng và có biện pháp thống nhất hành động. Việc xác định đúng vị trí, vai trò của từng chủ thể có ý nghĩa quan trọng đối với việc thiết lập hệ thống các biện pháp phòng, chống tội phạm hiện nay.

1.4. CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA HOẠT ĐỘNG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM CÓ SỬ DỤNG BẠO LỰC

Đó là hiến pháp, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước và các Điều ước quốc tế giữa Việt Nam là một bên ký kết liên quan đến phòng, chống tội phạm. Để đảm bảo cơ sở pháp lý cho hoạt động đấu tranh phòng chống tội phạm, các văn kiện, Nghị quyết của Đảng chỉ ra cụ thể những nhiệm vụ trọng tâm cho từng thời kỳ là cơ sở định hướng cho việc xây dựng và vận dụng pháp luật trong thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm có sử dụng bạo lực nói riêng.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Trong những năm gần đây, tội phạm có sử dụng bạo lực ở Việt Nam có xu hướng ngày một gia tăng và để lại những hậu quả hết sức nghiêm trọng. Một trong những biểu hiện tính chất nghiêm trọng của tội phạm có sử dụng bạo lực là hoạt động mang tính tổ chức cao, hình thành

khí quân dụng còn để trôi nổi ngoài xã hội, còn để tình trạng vũ khí, vật liệu nổ nhập lậu vào nước ta mà chưa có biện pháp ngăn chặn kịp thời. Vấn đề quản lý văn hoá phẩm bạo lực, đồi trụy chưa được duy trì thường xuyên, liên tục còn nhiều sơ hở, thiếu sót. Trước tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta có xu hướng ra tăng và diễn biến phức tạp hiện nay, việc phân tích làm rõ các nguyên nhân và điều kiện tội phạm có sử dụng bạo lực có ý nghĩa quan trọng giúp các chủ thể đấu tranh phòng, chống tội phạm tìm ra các giải pháp, biện pháp nâng cao hiệu quả, hiệu lực phòng, chống nhằm hạn chế, tiến tới loại trừ các yếu tố là nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm có sử dụng bạo lực.

CHƯƠNG 3:

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHÒNG, CHỐNG CÁC TỘI PHẠM CÓ SỬ DỤNG BẠO LỰC Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

3.1. DỰ BÁO TÌNH HÌNH TỘI PHẠM CÓ SỬ DỤNG BẠO LỰC Ở NƯỚC TA TRONG THỜI GIAN TỚI

3.1.1. Cơ sở của dự báo

Cơ sở của dự báo về tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực trước hết căn cứ vào điều kiện phát triển kinh tế xã hội của đất nước ta trong thời gian tới, nền kinh tế thị trường ngày càng phát triển sẽ làm cho mọi mặt của đời sống xã hội không ngừng được cải thiện, song sự phân hoá giàu nghèo ngày càng phân cực chứa đựng nhiều cách biệt và bất bình đẳng, tỷ lệ nghèo đói ở nước ta vẫn còn ở mức cao, dân số và lao động gia tăng và dư thừa, tình trạng thiếu việc làm, thất nghiệp ngày càng nhiều... Đây là những vấn đề bức xúc và là yếu tố xã hội có ảnh hưởng trực tiếp đến tình trạng phạm tội có sử dụng bạo lực trong thời gian tới.

3.1.2. Dự báo về thực trạng, diễn biến của tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực

Trong những năm tới khi nền kinh tế thị trường phát triển, cùng với đó mặt trái của nền kinh tế thị trường để lại hậu quả nặng nề đặc biệt là tình trạng thất nghiệp, thiếu công ăn việc làm, tình trạng gia tăng các tệ nạn xã hội, mặt bằng dân trí ở nước ta nói chung còn thấp, sự xâm nhập các loại văn hoá phẩm đồi trụy, độc hại có tác động không nhỏ đến tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực phát sinh, nhất là các tội giết người, cố ý gây thương tích, cướp tài sản, cưỡng đoạt tài sản, hiếp dâm... Các tội liên quan đến bạo lực trong gia đình, nhà trường, vị thành niên,

viên, Thẩm phán chưa được bổ nhiệm đầy đủ, có những địa phương Điều tra viên, Kiểm sát viên phải kiêm nhiệm nhiều khâu công tác đang diễn ra phổ biến do vậy chất lượng, hiệu quả công việc không cao, còn để xảy ra tình trạng oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm.

- Nguyên nhân của tình hình

Sự phối kết hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác tuyên truyền phòng ngừa tội phạm chưa thực sự thống nhất, chặt chẽ, thiếu linh hoạt, sáng tạo và chưa tìm ra những loại hình tuyên truyền mới để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phù hợp với từng loại đối tượng, địa bàn. Tình trạng gia tăng các tội phạm có sử dụng bạo lực và phương thức thủ đoạn phạm tội ngày càng tinh vi nhưng công tác quản lý kinh tế, quản lý xã hội, công tác phòng ngừa đấu tranh có lúc, có nơi còn sơ hở, hạn chế chưa đáp ứng được nhiệm vụ đề ra. Lực lượng tham gia phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực trong các cơ quan bảo vệ pháp luật mới chỉ quan tâm đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ mà chưa tìm ra các nguyên nhân, điều kiện của tội phạm để có biện pháp phòng, chống thích hợp. Các cơ quan bảo vệ pháp luật ở Trung ương chưa có một kế hoạch cụ thể dành riêng cho công tác phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực, chưa thiết lập một lực lượng chuyên trách để theo dõi, chỉ đạo đấu tranh phòng, chống các tội phạm có sử dụng bạo lực.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Trong 10 năm trở lại đây, tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực diễn biến hết sức nghiêm trọng và phức tạp đang có xu hướng gia tăng, tính chất mức độ và hậu quả của loại tội phạm này ngày càng nghiêm trọng, việc sử dụng “vũ khí nóng”, “vũ khí lạnh” và các công cụ, phương tiện hết sức đa dạng và nguy hiểm, đối tượng gây án chủ yếu là nông dân, người không nghề nghiệp, nghề nghiệp không ổn định, trình độ văn hoá thấp, bị tác động và ảnh hưởng nặng nề của các thói hư tật xấu ngoài xã hội.

Vấn đề thực hiện các chính sách giải quyết việc làm, xoá đói giảm nghèo còn chưa được quan tâm đúng mức, tình trạng thất nghiệp ở thành thị và thiếu việc làm ở nông thôn còn xảy ra phổ biến, sự phân hoá giàu nghèo ngày càng lớn kéo theo hàng loạt các mâu thuẫn trong xã hội không được giải quyết triệt để từ đó phát sinh các hành vi sử dụng bạo lực gây hậu quả hết sức nghiêm trọng cho xã hội và cộng đồng dân cư. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho nhân dân còn hạn chế, các phong trào phòng, chống các tệ nạn xã hội như cờ bạc, ma tuý, mại dâm hiệu quả chưa cao. Công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ nhất là vũ

các băng ổ nhóm tội phạm có tính chất chuyên nghiệp trên địa bàn rộng lớn và sử dụng ngày càng nhiều bạo lực trong khi gây án. Nhiều loại tội phạm có sử dụng bạo lực mới xuất hiện và trở thành hiện tượng phổ biến dẫn đến cơ cấu và diễn biến của tình trạng phạm tội thay đổi... Một yếu cầu tất yếu, khách quan là tội phạm có sử dụng bạo lực cần phải được xem xét, nghiên cứu một cách tổng thể có hệ thống và đồng bộ. Qua nghiên cứu để tìm ra các nguyên nhân và điều kiện của tội phạm từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực hiện nay.

Luận án đưa ra khái niệm đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực, xây dựng các nguyên tắc, biện pháp, chủ thể đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực và cơ sở pháp lý của hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực có ý nghĩa quan trọng trong suốt quá trình tổ chức và hoạt động phòng, chống loại tội phạm này có hiệu quả. Việc xem xét, nghiên cứu những vấn đề lý luận của tội phạm có sử dụng bạo lực sẽ giúp cho các cơ quan có trách nhiệm chính trong đấu tranh phòng, chống tội phạm có nhận thức chung, thống nhất, từ đó đảm bảo cho việc xây dựng và áp dụng các biện pháp phòng, chống loại tội phạm này có chất lượng, hiệu quả, có chiều sâu, đáp ứng được với yêu cầu, đòi hỏi thực tiễn của cuộc đấu tranh phòng, chống có tội phạm có sử dụng bạo lực trên phạm vi cả nước.

CHƯƠNG 2

TÌNH HÌNH TỘI PHẠM

CÓ SỬ DỤNG BẠO LỰC VÀ CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG LOẠI TỘI PHẠM NÀY Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

2.1. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM CÓ SỬ DỤNG BẠO LỰC TỪ NĂM 1999 ĐẾN 2008

2.1.1. Tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực

2.1.1.1. Tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực trong cơ cấu chung của tình hình tội phạm hình sự

Tình hình tội phạm là một hiện tượng pháp lý - hình sự, là hiện tượng tiêu cực xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của các tầng lớp, các thành phần, các giai cấp trong xã hội, là hành vi trái pháp luật hình sự bị điều chỉnh bởi luật hình sự trong đó tập chung nhất là các quy định về hành vi vi phạm pháp luật và chế tài hình phạt.

Theo tội phạm học, tình hình tội phạm được thể hiện qua những thông số phản ánh về số lượng và tính chất của nó, trong đó các thông số

phản ánh về số lượng được biểu thị bằng các khái niệm tình trạng và động thái của tình hình tội phạm, còn thông số phản ánh về mặt định tính được biểu thị bằng các khái niệm cơ cấu và tính chất của tình hình tội phạm. Cấu trúc khái quát của tình trạng phạm tội bao gồm hai phần cơ bản: Phần tội phạm rõ và phần tội phạm ẩn.

Cơ cấu của tình hình tội phạm là tỷ trọng và mối tương quan của các loại tội phạm khác nhau trong số lượng chung của chúng, trong một khoảng thời gian nhất định và trong một địa bàn nhất định, cơ cấu của tình hình tội phạm chỉ rõ địa điểm về lượng, chất của tình hình tội phạm. Tính chất của tình hình tội phạm thể hiện ở số lượng các tội nguy hiểm nhất cho xã hội trong cơ cấu của tình hình tội phạm cũng như ở các đặc điểm nhân thân của những người thực hiện tội phạm, tính chất của tình hình tội phạm được làm sáng tỏ thông qua cơ cấu của nó.

2.1.1.2. Tình hình và diễn biến của tội phạm có sử dụng bạo lực ở nước ta

Theo thống kê của Viện kiểm sát nhân dân tối cao từ năm 1999 đến năm 2008 toàn quốc đã đưa ra xét xử 98.286 vụ án và 159.419 bị cáo có sử dụng bạo lực, tỷ lệ trung bình mỗi vụ có 1,63 đối tượng tham gia. Số liệu về thực trạng, diễn biến tình hình tội phạm chưa thể bao hàm hết được toàn bộ tình hình tội phạm, vẫn còn có những tội phạm có sử dụng bạo lực chưa bị phát hiện (tiềm ẩn) hoặc do người bị hại không thông báo, trình báo cho cơ quan điều tra về các tội phạm đã xảy ra. Mặt khác, một số tội được quy định trong Bộ luật hình sự chỉ được khởi tố khi người bị hại có yêu cầu, nhưng người bị hại đã không yêu cầu khởi tố. Bên cạnh đó việc điều tra – truy tố – xét xử của các cơ quan tiến hành tố tụng còn thiếu sót, dẫn đến còn tình trạng bỏ lọt tội phạm.

Tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực có tổ chức, có tính chất “xã hội đen” đang có xu hướng gia tăng và diễn biến phức tạp. Vấn đề sử dụng bạo lực trong gia đình, trong trường học đang gây bức xúc cần được quan tâm hiện nay, đặc biệt là bạo lực trong gia đình có xu hướng gia tăng và để lại hậu quả nặng nề cho xã hội. Bạo lực học đường cũng đang ở trong tình trạng đáng báo động, tội phạm tuổi học trò có xu hướng gia tăng. Sự sa sút về đạo đức học đường đã trở thành vấn nạn của cả nước. Tình trạng vị thành niên phạm tội nói chung và tội phạm có sử dụng bạo lực nói riêng đang ngày càng nhiều và diễn biến hết sức phức tạp. Các hành vi phạm tội không chỉ xảy ra ở thành thị, mà còn xuất hiện ở thôn quê, miền núi, vùng sâu, vùng xa với tính chất nghiêm trọng, dã man, còn đồ như giết người cướp tài sản, hiếp dâm trẻ em, cố ý gây thương tích. Đặc biệt tình trạng hiếp dâm trẻ em có xu hướng gia tăng,

Công tác đấu tranh, trấn áp tội phạm có sử dụng bạo lực được tăng cường và chỉ đạo chặt chẽ đạt được nhiều kết quả qua đó kiềm chế được sự gia tăng và đang từng bước làm giảm tội phạm nhất là tội phạm nghiêm trọng, tội phạm có sử dụng bạo lực, tội phạm xâm hại trẻ em... Hạn chế mức thấp nhất việc hình thành tội phạm có tổ chức, có sử dụng bạo lực hoạt động theo “xã hội đen”. Công tác điều tra, xử lý các vụ án sử dụng bạo lực đã được các cơ quan bảo vệ pháp luật áp dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp chặt chẽ có hiệu quả góp phần làm hạn chế sự gia tăng của loại tội phạm này, kiểm soát và ổn định tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực trên phạm vi toàn quốc.

2.3.2. Những tồn tại và nguyên nhân

- *Những tồn tại*

Sự phối kết hợp giữa các ngành, đoàn thể với cơ quan chức năng trong phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực còn thiếu đồng bộ và không được duy trì thường xuyên. Chính phủ chưa đề ra được các biện pháp hữu hiệu nhằm giải quyết các chính sách xã hội cũng như vấn đề việc làm cho người lao động ở thành phố, thị xã, các vùng nông thôn xa xôi hẻo lánh, còn để xảy ra sự phân hoá giàu nghèo quá lớn, tỷ lệ các huyện, các xã tỷ lệ đói nghèo cao.

Công tác quản lý Nhà nước và an ninh trật tự ở một số xã, phường, thị trấn còn có những sơ hở, bất cập thậm chí có nơi còn để tình trạng tội phạm có sử dụng bạo lực kéo dài mà không có biện pháp ngăn chặn. Công tác nắm bắt diễn biến tình hình, giải quyết các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân chưa kịp thời, còn để tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo chưa được các cơ quan chức năng giải quyết hoặc giải quyết không triệt để dẫn đến bức xúc trong nhân dân. Việc phát động và duy trì các phong trào quần chúng, các tổ chức đoàn thể và nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm chưa được các cơ quan chính quyền quan tâm thường xuyên, công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật còn nhiều hạn chế chưa phát huy hết tác dụng. Tình trạng vũ khí vật liệu nổ và hung khí nguy hiểm trôi nổi ngoài xã hội xảy ra nhiều mà chưa có biện pháp ngăn chặn.

Công tác xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức học tập, tuyên truyền, giáo dục nâng cao hiểu biết về văn hoá cho cán bộ, nhân dân còn nhiều hạn chế, công tác đấu tranh bài trừ các hủ tục lạc hậu, các thói hư tật xấu các luồng văn hoá bạo lực, đồi trụy từ bên ngoài xâm nhập, các tệ nạn xã hội còn chưa được sâu rộng và đều khắp.

Các cơ quan bảo vệ pháp luật ở nước ta đang thiếu về số lượng, yếu về chất lượng đặc biệt là các chức danh như Điều tra viên, Kiểm sát

loại vũ khí, vật liệu nổ và các phương tiện phạm tội đang trôi nổi ngoài xã hội ngày càng được nhân rộng và phát huy tác dụng tốt.

Các cơ quan bảo vệ pháp luật tăng cường công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm có tổ chức, tội phạm hình sự nguy hiểm, tội phạm có sử dụng bạo lực, tội phạm trong lứa tuổi chưa thành niên... Tổ chức tập huấn cho công tác của tuyên truyền phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực ở cơ sở, tổ chức các buổi tuyên truyền lưu động biểu dương người tốt việc tốt về phòng, chống tội phạm. Quản lý chặt chẽ nhân khẩu, hộ khẩu từng địa bàn, vận động các đối tượng truy nã ra đầu thú... Phát hiện kịp thời những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, trong công tác phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực để kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục.

2.2.2. Thực trạng công tác đấu tranh chống tội phạm có sử dụng bạo lực

Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động điều tra khám phá các vụ án có sử dụng bạo lực, làm giảm tội phạm ẩn, tiến hành truy bắt kịp thời những đối tượng phạm tội có sử dụng bạo lực đang có lệnh truy nã còn lẩn trốn ngoài vòng pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an, Tòa án trong quá trình kiểm sát việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, các vụ án phạm tội có sử dụng bạo lực. Đảm bảo việc xử lý đúng người đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan người vô tội, không bỏ lọt tội phạm.

2.3. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM CÓ SỬ DỤNG BẠO LỰC Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

2.3.1. Về ưu điểm

Công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự có chuyển biến tích cực nhất là trong lĩnh vực quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, quản lý vũ khí vật liệu nổ. Khắc phục những sơ hở, thiếu sót, góp phần phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh có hiệu quả đối với các loại tội phạm có sử dụng bạo lực. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực được tiến hành lồng ghép với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế, xã hội khác, chương trình hành động phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống tệ nạn xã hội, chương trình xoá đói giảm nghèo, tạo việc làm... Tạo các điều kiện thuận lợi cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực đạt hiệu quả cao.

theo số liệu thống kê trong 10 năm qua có 12.674 bị cáo phạm tội hiếp dâm trẻ em chiếm 7,9% tổng số bị cáo phạm tội có sử dụng bạo lực. Tội phạm có sử dụng bạo lực sử dụng ngày càng nhiều vũ khí, công cụ, phương tiện nhất là “vũ khí nóng” như súng, lựu đạn, bộc phá mìn, trực tiếp gây ra hậu quả hết sức nặng nề. Theo Bộ Công an, hiện nay ở Việt Nam, tội phạm có tổ chức, tội phạm có yếu tố nước ngoài và tội phạm hình sự nguy hiểm sử dụng vũ khí tự chế, súng quân dụng, súng đạn ghém, đạn hoa cải... đang ngày một gia tăng và diễn biến rất phức tạp ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2.1.1.3. Cơ cấu và tính chất của tình hình tội phạm có sử dụng bạo lực

Nhìn chung, tương quan giữa các tội phạm sử dụng bạo lực cho thấy tội cố ý gây thương tích có tỷ lệ cao (chiếm tỷ lệ 48,299% trên tổng số các tội có sử dụng bạo lực). Tội giết người chiếm tỷ lệ (12,54% trên tổng số các tội có sử dụng bạo lực). Tội hiếp dâm và đặc biệt là tội hiếp dâm trẻ em đang có xu hướng gia tăng chiếm 6,63% trên tổng số vụ có sử dụng bạo lực, xâm hại nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự và sự phát triển bình thường của trẻ em. Tội phạm ngày càng sử dụng nhiều vũ khí, công cụ, phương tiện nguy hiểm nhất là “vũ khí nóng” như súng, lựu đạn, bộc phá, mìn... trực tiếp gây ra hậu quả hết sức nặng nề cho xã hội.

Xu hướng giết người có tính chất côn đồ, giết người một cách man rợ, giết người kèm theo hiếp dâm, cướp tài sản càng làm tăng thêm tính chất nghiêm trọng và phức tạp của tội phạm có sử dụng bạo lực.. Đối tượng phạm tội có sử dụng bạo lực có tiền án, tiền sự, không nghề nghiệp, là người chưa thành niên có xu hướng gia tăng. Thủ đoạn phạm tội ngày càng tinh vi, xảo quyệt trong thể hiện trong từng giai đoạn phạm tội.

2.1.2. Nguyên nhân và điều kiện của tội phạm có sử dụng bạo lực

2.1.2.1. Nhóm nguyên nhân và điều kiện về khách quan

Sự cạnh tranh gay gắt trong kinh tế thị trường tạo ra hàng loạt các mâu thuẫn trong đời sống xã hội, tốc độ đô thị hoá ở nước ta tăng nhanh cũng dẫn đến tình trạng thất nghiệp, không có công ăn việc làm ở thành thị và thiếu việc làm ở nông thôn còn ở mức cao, chưa khắc phục được tình trạng đói nghèo của một bộ phận dân cư, tình trạng phân hoá giàu nghèo ngày càng phân cực một cách rõ nét.

Trong những năm qua tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng và diễn biến hết sức phức tạp, đặc biệt là tệ nạn ma tuý, mại dâm và cờ bạc đang là vấn đề nhức nhối là nguyên nhân phát sinh các hành vi bạo lực. Vấn đề phát hiện và giải quyết các mâu thuẫn trong nội bộ quần chúng nhân dân không kịp thời hoặc không triệt để dẫn đến những mâu thuẫn kéo dài âm ỉ và bùng nổ xung đột bạo lực. Tình trạng bạo lực gia đình và tư tưởng bất bình đẳng giới đang có xu hướng gia tăng, tình hình dân tộc, tôn giáo đang bị các thế lực thù địch lợi dụng gây bất ổn định. Tình trạng quản lý vũ khí – vật liệu nổ và vũ khí thô sơ còn chưa chặt chẽ và đồng bộ, nhiều loại vũ khí các loại vẫn còn trôi nổi ngoài xã hội, tạo điều kiện cho tội phạm sử dụng để gây án.

Công tác quản lý Nhà nước về văn hoá có thời gian dài bị buông lỏng, sự bùng nổ về thông tin trên mạng Internet, các trò chơi điện tử kích động bạo lực tràn lan ở nhiều nơi nhưng không có cơ quan nào quản lý. Những ảnh hưởng nặng nề của mê tín dị đoan, các phong tục tập quán lạc hậu ở các vùng sâu, vùng xa, những lễ giáo cuồng tín trong các tôn giáo của đông bào dân tộc cũng làm gia tăng các tội phạm sử dụng bạo lực hiện nay.

Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao hiểu biết về văn hoá cho cán bộ, nhân dân còn chưa được làm thường xuyên, còn để tồn tại nhiều các hủ tục lạc hậu, các thói hư tật xấu trong xã hội, còn để các luồng văn hoá bạo lực, đồi trụy từ bên ngoài xâm nhập gây ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát sinh, phát triển các loại tội phạm có sử dụng bạo lực hiện nay.

2.1.2.2. Nguyên nhân, điều kiện về chủ quan

Việc kết hợp giữa công tác phòng ngừa và chủ động tấn công trấn áp tội phạm có sử dụng bạo lực có lúc, có nơi còn thiếu sự phối hợp, chưa kết hợp một cách hài hoà và chưa được coi trọng, hiệu quả hoạt động khám phá các vụ án có sử dụng bạo lực còn nhiều hạn chế, tội phạm ẩn còn xảy ra nhiều mà chưa phát hiện được đối tượng phạm tội.

Công tác kiểm sát việc thụ lý, giải quyết tin báo tội phạm còn để lọt tội phạm, những vụ việc có dấu hiệu tội phạm lại chưa phát hiện kịp thời để khởi tố.

Thông qua công tác giải quyết án hình sự, kiến nghị các cơ quan, tổ chức áp dụng các biện pháp khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý xã hội, quản lý con người để hạn chế các nguyên nhân và điều kiện phát sinh tội phạm còn chưa được quan tâm làm tốt mang tính hình thức, hiệu quả không cao.

Công tác thụ lý, giải quyết án hình sự còn chậm, chất lượng còn nhiều hạn chế còn để tình trạng án tồn đọng kéo dài nhất là án giám đốc thẩm, tái thẩm hiện nay, nhiều vụ hình phạt chưa tương xứng với hành vi phạm tội.

Vấn đề hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm có sử dụng bạo lực giữa Việt Nam và các nước trong khu vực và các nước khác trên thế giới còn nhiều bất cập và thiếu chặt chẽ, đồng bộ...

2.2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM CÓ SỬ DỤNG BẠO LỰC Ở NƯỚC TA TRONG THỜI GIAN 1999 – 2008

2.2.1. Thực trạng công tác phòng ngừa tội phạm có sử dụng bạo lực

Nước ta tiến hành đẩy mạnh công cuộc đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ, tăng trưởng kinh tế nhanh, hiệu quả cao và bền vững đi đôi với giải quyết những vấn đề bức xúc về xã hội, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, đặc biệt là các vùng khó khăn chậm phát triển cũng có những tiến bộ khích lệ, mức sống của bộ phận đáng kể dân cư được nâng lên. Nhà nước đã triển khai thực hiện tốt các chương trình đầu tư của Chính phủ như: Chương trình xoá đói giảm nghèo, Chương trình 135 đã có tác dụng tích cực tạo sự chuyển biến tích cực trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội góp phần đáng kể loại trừ các nguyên nhân và điều kiện phát sinh, phát triển của tội phạm nói chung và tội phạm có sử dụng bạo lực nói riêng.

Chương trình giải quyết việc làm cho người lao động đã được quan tâm đúng mức đồng thời các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác bài trừ các tệ nạn xã hội như mại dâm, ma tuý, cờ bạc, băng hình, sách báo độc hại góp phần kìm chế tốc độ gia tăng của các tệ nạn này trên địa bàn.

Phòng ngừa tội phạm có sử dụng bạo lực thông qua chương trình văn hoá giáo dục đây là biện pháp phòng ngừa xã hội cơ bản, chiến lược nhằm hạn chế các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm. Phát động toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện tố giác tội phạm đồng thời cảm hoá, giáo dục cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư, đã xây dựng được nhiều mô hình tốt như thành lập “tổ an ninh nhân dân”, “tổ dân phòng”, “tổ tự quản”, “tổ hoà giải”... góp phần không nhỏ vào việc giữ vững an ninh trật tự ở khu dân cư. Các mô hình như “khu dân cư không có tội phạm, tệ nạn xã hội”, “gia đình dòng họ không có con cháu vi phạm pháp luật”. Tổ chức vận động quần chúng nhân dân thu hồi các